

BÁO CÁO
Kết quả thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024
Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025

Phần 1

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

Thực hiện Quyết định số 2400/QĐ-UBND ngày 10/8/2023, ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2023-2024 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng; Các văn bản chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố; Chủ đề năm 2023 của huyện “***Đẩy mạnh chính trang, hiện đại hóa đô thị - Xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu – Thực hiện chuyển đổi số***”, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2023 được UBND huyện giao.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy – HĐND - UBND huyện, cấp ủy, chính quyền các cấp cùng sự nỗ lực của đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên. Giáo dục và Đào tạo huyện tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được, khắc phục mọi khó khăn hoàn thành toàn diện các nhiệm vụ năm học 2023-2024. Cụ thể:

I. QUY MÔ TRƯỜNG, LỚP, HỌC SINH

Toàn huyện có 76 cơ sở giáo dục¹, với 1109 lớp, giảng dạy cho 38689 học sinh². Trường lớp phân bố hợp lý, thuận lợi cho việc học tập. So với năm học trước toàn huyện tăng 8 lớp, tăng 503 học sinh (THPT tăng 155 HS; THCS tăng 939 HS; TH giảm 865 HS; MN tăng 274 trẻ, tỉ lệ trẻ đi học/dân số độ tuổi đạt $8663/11269 = 76,87\%$ (so với trước tăng 6,77%),

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ

1. Về xây dựng, bồi dưỡng đội ngũ nhà giáo

Theo Quyết định số 1884/QĐ-UBND ngày 17/4/2024 của UBND huyện, tổng số người làm việc được giao năm 2024: 1979 người, gồm 1849 biên chế và 130 hợp đồng lao động³.

¹ 17 trường MN, 15 trường TH; 13 trường THCS; 03 trường liên cấp (TH&THCS), 22 nhóm lớp mầm non độc lập, 05 trường THPT, 01 Trung tâm GDNN-GDTX

² Học sinh MN, TH, THCS: 33015; THPT: 5674; biên chế thành 1.109 lớp (MN, TH, THCS: 969 lớp; THPT: 132; Trung tâm GDNN-GDTX: 8 lớp).

³ MN: Tổng số NLV: 643 (Biên chế: 623, Hợp đồng: 20); TH: Tổng số NLV: 702 (Biên chế: 665, Hợp đồng: 37); THCS: Tổng số NLV: 634 (Biên chế: 561, Hợp đồng: 73).

Số có mặt tại thời điểm cuối năm học: 1716 Biên chế⁴, 58 Hợp đồng chuyên môn, nghiệp vụ⁵. So sánh với chỉ tiêu giao năm 2024: Toàn huyện thiếu 133 biên chế (MN: 25; TH: 45; THCS: 63); thiếu 72 HĐLĐ chuyên môn, nghiệp vụ.

Đội ngũ giáo viên tuy thiếu về số lượng (*đặc biệt thiếu giáo viên dạy tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội. Nguyên nhân: nguồn tuyển dụng ít, thời điểm giao lao động không phù hợp*) song các nhà trường đã chủ động sắp xếp, phân công lao động hợp lý, động viên giáo viên dạy tăng giờ, tăng buổi với tinh thần đoàn kết, trách nhiệm cao.

Năm học 2023-2024 là năm triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 đến lớp 4, lớp 8 và lớp 11. Phát huy tinh thần tâm huyết, trách nhiệm, nỗ lực vượt khó vươn lên, đội ngũ nhà giáo trong huyện luôn tích cực rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, chuyên môn nghiệp vụ theo Chuẩn nghề nghiệp, Chương trình sách giáo khoa mới, tham gia nhiều chuyên đề, hội thảo, cuộc thi đạt chất lượng cao. Tiêu biểu trong phong trào đó: có 03 nhà giáo được nhà nước phong tặng danh hiệu “Nhà giáo ưu tú”⁶, 04 nhà giáo đạt danh hiệu giáo viên làm chủ nhiệm giỏi cấp thành phố⁷, 01 nhà giáo đạt giải Khuyến khích cấp quốc gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử Tiếng Anh⁸, 03 nhà giáo đạt giải C cấp thành phố và được tham dự cấp trung ương cuộc thi chính luận về Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới năm 2024 do Ban Tuyên giáo TW tổ chức⁹, ...

Tuy nhiên, đội ngũ cốt cán tham gia làm công tác chuyên môn cấp thành phố còn khiêm tốn, chưa đồng đều ở các môn học/ lĩnh vực giáo dục.

2. Về nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện

Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp để nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục toàn diện, giáo dục tin học, ngoại ngữ và kỹ năng sống; chú trọng các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, nghiên cứu khoa học, tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức vào giải quyết các vấn đề thực tiễn cho học sinh:

2.1. Giáo dục Mầm non

Chất lượng chăm sóc - nuôi dưỡng - giáo dục trẻ tiếp tục được nâng cao, trẻ đến trường an toàn, không xảy ra ngộ độc và tai nạn thương tích. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức vừa chiếm 2%; không còn trẻ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân mức độ nặng; tỷ lệ trẻ cân nặng cao hơn chiếm 1,1%; tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng thể thấp còi mức vừa chiếm 2,4%, tỷ lệ trẻ béo phì chiếm 0,5% (giảm 0,3%).

⁴ CBQL: 120; GV: 1501, NV: 95

⁵ GV: 56; NV: 02

⁶ NG: Nguyễn Thị Thanh Trà, nguyên HT TH Quốc Tuấn, NG Phạm Tiến Dung PHT MN Sao Sáng, NG Nguyễn Thị Kim Dung nguyên GV MN Trường Thành

⁷ NG Bùi Thị Thanh Huyền GV THCS An Tiến, Đào Thị Nga GV THCS Quang Hưng, Bùi Thị Thanh Thu GV THCS Quang Trung, Lê Thị Quý GV THCS Tân Viên.

⁸ NG: Hoàng Quỳnh Anh, GV trường TH Thị trấn An Lão.

⁹ Nhóm tác giả: Phạm Văn Loong HT, Nguyễn Văn Hoà PHT, Nguyễn Thu Thủy GV trường TH Mỹ Đức I.

Tỉ lệ trẻ đi học/dân số độ tuổi đạt: $8663/11269 = 76,87\%$ (so với năm 2022-2023 tăng 6,77%), trong đó: Nhà trẻ $1529/4275=35,76\%$; Mẫu giáo: $7134/6994=102\%$. Tỉ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường: $2523/2364=106,7\%$ (34 cháu quận huyện khác) (đạt theo điều kiện và vượt tiêu chuẩn phổ cập GDMN trẻ em 5 tuổi). Tỉ lệ huy động trẻ mẫu giáo đạt 102%, tăng 1,9% so với năm 2022-2023 và vượt kế hoạch đề ra, tuy nhiên, tỉ lệ huy động độ tuổi nhà trẻ đạt 35,76 %, đã tăng 5,2% so với năm 2022-2023 nhưng chưa đạt kế hoạch đề ra.

Đánh giá chung về mức độ phát triển của trẻ theo các lĩnh vực cuối năm học: tổng số trẻ đạt $8513/8663 = 98,2\%$; trẻ cần cố gắng $148/8663 = 1,7\%$; trẻ chưa đạt $2/8663 = 0,02\%$. Tuy nhiên, tỉ lệ huy động nhà trẻ thấp hơn 17,1% so với bình quân toàn thành phố (chưa đạt chỉ tiêu năm học).

(Tổng hợp đánh giá học sinh có biểu chi tiết đính kèm)

2.2. Giáo dục Tiểu học

Học sinh được định hướng phát triển năng lực, phẩm chất thông qua dạy học được duy trì và phát huy; nội dung dạy học chất lượng, phù hợp với từng đối tượng học sinh; giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, tin học, ngoại ngữ tiếp tục được quan tâm, đẩy mạnh¹⁰;

Số học sinh được học 2 buổi/ngày: 13046 HS (đạt 100%) vượt kế hoạch đề ra và tăng so với năm trước 2,83%; duy trì giáo dục hòa nhập cho 96 học sinh khuyết tật (tăng 08 HS) mặc dù gặp nhiều khó khăn về hồ sơ đánh giá, phương pháp giáo dục, cơ chế chính sách, sự đồng thuận của cha mẹ học sinh, hồ sơ xác nhận trẻ khuyết tật chưa đảm bảo tính pháp lý, quản lý, theo dõi, đánh giá học sinh khuyết tật chưa chặt chẽ;

Kết quả cuối năm học: Học sinh hoàn thành nhiệm vụ: $12993/13046=99,6\%$; học sinh hoàn thành xuất sắc: $7582/13046=58,1\%$; học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học - lớp 5: $2816/2817=100\%$ (01 học sinh đang điều trị bệnh). Toàn huyện đạt phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2;

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng, các phong trào, các cuộc thi kết quả: Đạt Huy chương đồng Hội khỏe phù đồng toàn quốc (TH Quốc Tuấn), giải Khuyến khích cuộc thi vẽ “Ý tưởng trẻ thơ” quốc gia (TH Quốc Tuấn).

(Tổng hợp đánh giá học sinh có biểu chi tiết đính kèm)

2.3. Giáo dục Trung học cơ sở

Triển khai nghiêm túc Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 6, 7, 8; Chương Giáo dục phổ thông 2006 đối với lớp 9. Công tác giáo dục đạo

¹⁰100% các trường dạy Tiếng Anh lớp 3,4 - Global Success của NXBGD Việt Nam thời lượng 4 tiết/tuần; sách Tiếng Anh thí điểm của Bộ GD&ĐT cho 100% HS lớp 5 với thời lượng 02-04 tiết/tuần; 18/18 trường tổ chức dạy tăng cường Tiếng Anh bằng hình thức: bổ trợ thêm 8 tiết/tháng (04-06 tiết/tháng do GV Việt Nam dạy, 01-04 tiết/tháng do GV người nước ngoài dạy). Riêng lớp 1, 2 có 18/18 trường học theo sách Global Success của NXBGD Việt Nam với 99,7% HS tham gia. 18/18 trường thực hiện dạy Tin học 1 tiết/tuần chính khóa cho HS lớp 3,4 và dạy Tin học tự chọn cho 2763 HS với thời lượng 02 tiết tuần đối với lớp 5 đạt 97,9%.

đức, lối sống; kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học; công tác tư vấn tâm lý học đường; giáo dục quốc phòng an ninh, thể chất và thể thao trường học; giáo dục hướng nghiệp và phân luồng được chú trọng quan tâm với nhiều hình thức tổ chức đa dạng, phong phú. Tổ chức thành công các cuộc thi dành cho học sinh THCS cấp huyện; tham gia các cuộc thi học sinh giỏi cấp thành phố và quốc gia đạt kết quả tốt¹¹.

Kết quả rèn luyện (Hạnh kiểm) tăng 0,6%; Kết quả học tập (Học lực) Tốt (Giỏi) tăng 2,8% so với năm trước. Số học sinh được công nhận tốt nghiệp: 2567/2569 (đạt 99,92%); HS dự thi vào lớp 10: 1823/2567 (đạt 71,0%); điểm bình quân xét tuyển đạt: 35,39 điểm (tăng 2,37 điểm) (Ngữ văn tăng: 0,11 điểm; Toán tăng: 0,85 điểm, Tiếng Anh tăng 0,49 điểm). Huyện đạt chuẩn phổ cập THCS mức độ 3; đạt chuẩn phổ cập Trung học và Nghề.

Tuy nhiên, hiệu quả của các hoạt động giáo dục đạo đức, lối sống; kỹ năng sống, xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học ở một số đơn vị còn hạn chế. Vẫn còn tình trạng học sinh bị đuối nước và vi phạm trật tự an toàn giao thông. Kết quả các cuộc thi học sinh giỏi thành phố vẫn còn khiêm tốn so với mặt bằng chung của thành phố.

(Tổng hợp đánh giá học sinh có biểu chi tiết đính kèm)

*** Về giáo dục Tiếng Anh, Tin học và kỹ năng sống**

Tiếp tục triển khai nhiều giải pháp đẩy mạnh dạy học Tiếng Anh theo Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục mầm non và phổ thông thành phố Hải Phòng giai đoạn 2018-2025 (theo Công văn số 948 ngày 14/6/2019 của Sở GD&ĐT), cụ thể:

- Các trường TH, THCS trong toàn huyện không thực hiện tình giản chương trình với môn Tiếng Anh hệ 10 năm. Đẩy mạnh hoạt động giảng dạy bổ trợ, tự chọn, làm quen với Tiếng Anh dưới hình thức liên kết với các trung tâm ngoại ngữ (17/17 trường MN, 15/15 trường TH, 16/16 trường THCS, TH&THCS có hoạt động liên kết); tăng cường liên kết dạy học Tiếng Anh với giáo viên nước ngoài; đa dạng các hình thức dạy học, kiểm tra, đánh giá (ưu tiên đánh giá kỹ năng nghe, nói của HS). Nhiều trường tích cực tham gia các cuộc thi tiếng Anh do Bộ và các Trung tâm ngoại ngữ có uy tín tổ chức (IOE, IELTS, TOEFL).

- Tuy nhiên còn tồn tại, hạn chế: Chất lượng môn Tiếng Anh trong các kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 còn thấp so với các quận; tỉ lệ học sinh mầm non làm quen với Tiếng Anh chưa cao; chưa triển khai được dạy ngoại ngữ 2 (Tiếng Nhật, Tiếng Hàn, ...); một vài trường, trung tâm quản lý hoạt động dạy liên kết Tiếng Anh có yếu tố người nước ngoài chưa đảm bảo; trang thiết bị môn ngoại ngữ,

¹¹ Tham gia các cuộc thi học sinh giỏi thành phố: Khoa học kỹ thuật, Toán và KHTN bằng tiếng Anh, Giải Toán trên máy tính cầm tay và các môn văn hóa cấp THCS đoạt 51 giải (01 Nhất, 04 Nhì, 13 Ba, 33 KK). Tham gia HKPD cấp TP đoạt 27 Huy chương (7 HCV, 4 HCB, 16 HCD), Tham gia HKPD Toàn quốc đoạt 16 Huy chương (01 HCV, 05 HCB, 10 HCD), Tham gia cuộc thi ATGT cho nụ cười ngày mai cấp QG đoạt 3 giải (1 giải Ba, 02 giải KK).

phòng ngoại ngữ còn thiếu, chưa đáp ứng yêu cầu. Nguyên nhân: Do một bộ phận giáo viên dạy tiếng Anh năng lực hạn chế, chưa đạt trình độ B2 theo khung năng lực châu Âu, chưa thật tích cực trong công tác tự học, tự bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn. Công tác quản lý, chỉ đạo của Hiệu trưởng đối với tổ, nhóm chuyên môn chưa thật sâu sát, chưa có biện pháp cụ thể trong việc bồi dưỡng đội ngũ, sinh hoạt chuyên môn để nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên.

Môn Tin học được các trường chủ động khắc phục khó khăn, tổ chức dạy môn Tin học bắt buộc cho học sinh lớp 3, 4, 6, 7, 8; liên kết tổ chức dạy tự chọn Tin học lớp 5 đạt kết quả khá tốt. Tuy nhiên, giáo viên dạy môn Tin học lớp 3 còn thiếu (một giáo viên phải dạy nhiều trường, thậm chí giáo viên dạy không được đào tạo bài bản); hệ thống máy tính thường xuyên hỏng, số lượng máy ở nhiều trường không đủ theo quy định (toàn huyện cần bổ sung khoảng trên 400 máy).

100% các trường triển khai giáo dục kỹ năng sống thông qua các môn học, các hoạt động giáo dục chính khoá (trọng tâm là hoạt động trải nghiệm sáng tạo). Bên cạnh đó, các trường TH, THCS liên kết với các trung tâm giáo dục năng sống ngoài giờ chính khoá đảm bảo chặt chẽ, theo đúng quy định tại Thông tư số 04/2014/TT-BGDĐT ngày 28/02/2014 của Bộ GD&ĐT. Chương trình giảng dạy bao gồm các bài học kỹ năng sống; hoạt động ngoại khoá Teambuilding; hoạt động trải nghiệm sáng tạo STEAM; dự án và các hoạt động bổ trợ khác.

2.4. Giáo dục Trung học phổ thông, GDNN-GDTX

Đã triển khai nghiêm túc Chương trình GDPT 2018 cho học sinh lớp 10, 11; chương trình hiện hành theo định hướng phát triển năng lực học sinh lớp 12. Xây dựng và tổ chức thực hiện các môn học và chuyên đề học tập cho học sinh lớp 10, 11 được các trường thực hiện theo đúng quy định. Công khai các phương án lựa chọn, tổ chức tư vấn chọn môn học, cụm chuyên đề phù hợp với định hướng nghề nghiệp. Tuy nhiên, do chưa có giáo viên nên nhiều trường không có tổ hợp môn học, chuyên đề học tập có môn Âm nhạc, Mỹ thuật.

Kết quả rèn luyện (Hạnh kiểm) xếp loại tốt tăng so với năm học trước (THPT An Lão tăng 4,5%, THPT Trần Hưng Đạo tăng 17%, THPT Quốc Tuấn tăng 0,7%; Kết quả học tập (Học lực) Tốt (Giỏi) tăng hơn so với năm học trước (THPT An Lão tăng 11,6%, THPT Trần Hưng Đạo tăng 3,4%, THPT Quốc Tuấn tăng 8,63%, tỷ lệ HS xếp loại Đạt giảm.

Kết quả đỗ tốt nghiệp THPT toàn huyện 1826/1832 học sinh đạt 99,67% cao hơn mặt bằng chung của thành phố (thành phố đạt 99,66%); cụ thể: THPT An Lão đạt 99,8%, THPT Trần Hưng Đạo đạt 100%, THPT Tân Trào đạt 100%, THPT Quốc Tuấn đạt 100%, THPT Trần Tất Văn đạt 99,13%, Trung tâm GDNN-GDTX An Lão đạt 97,64%.

3. Về ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông và chuyển đổi số

(Nhiệm vụ trọng tâm huyện giao năm 2024)

Thực hiện Kế hoạch số 142/KH-GDĐT ngày 13/7/2022 của Phòng GD&ĐT công tác chuyển đổi số ngành giáo dục huyện An Lão giai đoạn 2021 –

2025, định hướng đến năm 2030; Công văn số 131/PGD&ĐT ngày 04/5/2023 về tiếp tục thực hiện công tác chuyển đổi số trong quản lý, giảng dạy, học tập trong các nhà trường tiếp tục được đẩy mạnh, cụ thể:

- Đã làm sạch, chuẩn hóa cơ sở dữ liệu ngành đồng bộ với dữ liệu dân cư¹²; điều tra dân số độ tuổi phân tuyến và xây dựng kế hoạch tuyển sinh năm học 2024-2025 thành công.

- Các trường đã thực hiện chữ ký số trong nhà trường, quản lý hệ thống văn bản đi dưới dạng PDF, gửi văn bản đi qua hệ thống quản lý văn bản của các cấp.

- 100% trường MN, TH, THCS quản lý nguồn thu tập trung không dùng tiền mặt, các khoản thu được công khai tới PHHS hàng tháng, giảm tối đa ý kiến khúc mắc của PHHS;

- Đã cơ bản hoàn thành 20 phòng học thông minh (dạy học tương tác, dạy tin học, thư viện số) gồm các thiết bị: màn hình tương tác thông minh, máy tính, phần mềm, camera,...; xây dựng được 20/31 thư viện số ở các trường TH, THCS, TH&THCS¹³.

- Chuyển đổi số phục vụ cải cách hành chính khá hiệu quả, tiêu biểu như: quản lý văn bản trên hệ thống Hpnet.vn; ký số, giải quyết thủ tục hành chính mức độ 3, 4 (chuyển trường); triển khai các phần mềm quản lý nguồn thu, tuyển sinh, sổ điểm, sổ liên lạc, học bạ điện tử; số hóa hồ sơ chuyên môn, hồ sơ đánh giá học sinh cấp tiểu học và THCS.

- Xây dựng kho học liệu số, trang bị các thiết bị dạy học số trong nhà trường. Phát triển kho video bài dạy minh họa, kho học liệu điện tử, thiết bị dạy học điện tử; xây dựng tài liệu dạy học điện tử để hỗ trợ giáo viên tổ chức dạy học bảo đảm chất lượng và hiệu quả. Số bài giảng cấp THCS đưa lên kho học liệu số của Sở GD&ĐT nhiều nhất khối Phòng GD&ĐT.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng và quản lý tiếp tục được duy trì (học trực tuyến, tuyển sinh, camera giám sát, email với tên miền anlao.edu.vn, sổ điểm - học bạ điện tử, hồ sơ chuyên môn cấp MN, TH, THCS; giáo viên tích cực sử dụng các phần mềm dạy học như: Sketchpad, Mind map, Violet, app Easy class, Plicker, Padlet, Power Polt, Geogebra, GPS, Azota, Kahoot, quizizz, ...

- Hoạt động truyền thông tiếp tục được đẩy mạnh, các trường học tích cực đưa tin, bài thông qua các trang mạng xã hội, các kênh báo chí, truyền hình và

¹² 100% giáo viên; 99,1% học sinh được đồng bộ và xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (MN 99,0%; TH 99,01%; THCS: 99,2%).

¹³ - Phòng học thông minh: 20. Trong đó: TH 10 phòng (Bát Trang, Quang Trung, Quốc Tuấn, Thị trấn, Tân Dân, An Tiến, Trường Sơn, Nguyễn Đốc Tín, Trường Thọ); THCS 08 phòng (Quốc Tuấn, Thái Sơn, Mỹ Đức, Quang Trung, An Tiến, Lương Khánh Thiện, Tân Thắng, Bát Trang); TH&THCS 02 phòng (Chiến Thắng, Trường Thành);

- Thư viện số: 20. Trong đó: TH 15/15 trường; THCS 04 trường (Lương Khánh Thiện, An Tiến, Quốc Tuấn, Mỹ Đức); TH&THCS 01 trường (Chiến Thắng).

cổng thông tin điện tử; kịp thời thông tin hai chiều giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và người dân (sổ liên lạc điện tử, fan page/facebook, nhóm zalo, ...) ¹⁴.

- Thiết lập và chuyên nghiệp hóa hoạt động của trang website nhà trường liên thông với hệ thống cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và đào tạo; rà soát, hủy bỏ các trang website không còn nhu cầu sử dụng, 100% nhà trường chỉ sử dụng 1 website với tên miền haiphong.edu.vn.

Tuy nhiên, cổng thông tin điện tử của nhiều trường thiết kế chưa khoa học, chưa đăng tin bài thường xuyên, nội dung chưa phong phú.

4. Về kiểm định chất lượng, xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

(Nhiệm vụ trọng tâm huyện giao năm 2024)

Phòng GDĐT tham mưu UBND huyện tập trung mọi nguồn lực đầu tư xây mới, sửa chữa bảo trì các công trình, cảnh quan môi trường ngày một khang trang, sạch đẹp cơ bản đáp ứng nhu cầu giảng dạy và học tập theo tinh thần Nghị quyết 94 của BTV huyện ủy, Kế hoạch 3380 của UBND huyện gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới kiểu mẫu;

Cha mẹ học sinh các nhà trường đã tích cực tham gia vào các hoạt động đảm bảo các điều kiện cho dạy học, ... Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ diễn ra thường xuyên, đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch và đồng thuận cao;

Công tác kiểm định chất lượng, trường chuẩn quốc gia tiếp tục được quan tâm, có thêm 01 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (MN: Trường Thọ)¹⁵.

Tuy nhiên còn nhiều tồn tại:

- Tình trạng thiếu phòng học xảy ra chủ yếu ở các trường THCS (Mỹ Đức, Quang Trung, ...); thiếu phòng học bộ môn phổ biến ở các nhà trường. Tiến độ xây mới, sửa chữa các hạng mục công trình trường học chậm.

- Đồ dùng trang thiết bị trong các nhóm lớp chưa đồng bộ, hỏng nhiều; trang thiết bị dạy học chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

- Số cơ sở giáo dục công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 được công nhận khá lâu, chưa được công nhận lại (29/40 trường MN, TH, THCS; 01/03 trường

¹⁴ Số lượt tiếp cận nhiều nhất bài viết trên page Giáo dục An Lão: Tuyên truyền về thân thể sự nghiệp Trạng nguyên Trần Tất Văn: 9.500 người, Giao lưu Tiếng Anh cho trẻ mẫu giáo: 8.023 người, Chương trình “Viết thư pháp- giữ gìn tinh hoa văn hóa Việt” chào mừng Lễ công bố quyết định và đón nhận Bằng di tích lịch sử quốc gia Đền thờ Lê Khắc Cẩn: 4283 người, Tổng kết chương trình “Tôi yêu Việt Nam” hơn 4000 người,.... Lượt theo dõi page Giáo dục An Lão đạt 2.260 người. Số bài trên Cổng thông tin điện tử của Phòng GDĐT: 154. Tổng số bài trên Cổng thông tin điện tử của 48 trường: 15786 (MN: 3.562 bài, TH: 5.809 bài, THCS: 6.415 bài).

¹⁵ Đến nay có: 43/51 trường công lập đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, (trong đó MN: 12/17, TH: 14/15, THCS: 11/13, TH&THCS: 03/03, THPT: 03/03). Đang phấn đấu hoàn thành 4 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 (THCS: Tân Thắng, An Tiến, Bát Trang; TH&THCS: Chiến Thắng, Lê Khắc Cẩn; TH: Nguyễn Đốc Tín, Quốc Tuấn; MN Mỹ Đức) theo chỉ tiêu Đại hội huyện giao.

THPT) mặc dù tỉ lệ đạt chuẩn trên địa bàn huyện khá cao (43/51 trường đạt 84,3%; riêng các trường MN, TH, THCS: 40/48 = 83,3%).

(Có biểu tổng hợp chi tiết đính kèm)

5. Nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý, quản trị trường học

5.1. Đối với Phòng GD&ĐT

a) Tập trung cao trong thực hiện chức năng tham mưu, phối hợp Quản lý nhà nước đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn. Chủ động xây dựng, tham mưu với Huyện uỷ - HĐND - UBND huyện chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, cụ thể:

- Chỉ đạo kiểm kê, rà soát, đánh giá hệ thống CSVC – TBDH cuối năm học 2023 - 2024, xây dựng kế hoạch bổ sung, sửa chữa thiết bị dạy học làm tiền đề và cơ sở cho xây dựng kế hoạch thu chi năm học 2024-2025.

- Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tiếp tục thực hiện quản lý nguồn thu tập trung không dùng tiền mặt; hoàn thiện hồ sơ thu, chi, công khai cuối năm học trước tập thể CB, GV, NV và cha mẹ học sinh. Chỉ đạo đẩy mạnh công tác xã hội hóa giáo dục thông qua hình thức vận động tài trợ để tăng cường, bổ sung các điều kiện về CSVC, thiết bị cho dạy và học.

- Tham mưu cho Huyện uỷ - UBND huyện tổ chức Sơ kết 02 năm thực hiện Nghị quyết 94-NQ/HU của BTV Huyện uỷ, Quyết định 3380/QĐ-UBND của UBND huyện về việc ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết 94-NQ/HU. Sau Hội nghị Huyện uỷ - UBND huyện có các chỉ đạo quyết liệt trong việc thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu mà Nghị quyết 94 đã đề ra.

- Đối với nhiệm vụ: “Phấn đấu nâng hạng điểm bình quân thi vào 10 và chất lượng thi học sinh giỏi các bậc học”: Chất lượng thi vào lớp 10 tiếp tục nâng cao; điểm trung bình toàn huyện đạt 35,39 điểm, cao hơn so với năm học trước 2,37 điểm; số lượng chất lượng thi học sinh giỏi cấp thành phố đã có sự chuyển biến tích cực: cấp thành phố đã có học sinh đạt giải Nhất môn Hóa học; 21 giải quốc gia (thi ATGT, HKPĐ toàn quốc, vẽ “Ý tưởng trẻ thơ”), vượt chỉ tiêu đề ra.

(Đối với nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số - đánh giá tại mục 3; nhiệm vụ xây dựng trường chuẩn quốc gia - đánh giá tại mục 4)

b) Thực hiện đổi mới hoạt động kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở giáo dục

Phòng GD&ĐT chủ động ban hành các Hướng dẫn, Kế hoạch, Quyết định về công tác kiểm tra, chú trọng các hoạt động kiểm tra, giám sát trực tiếp – không báo trước – thường xuyên. Đổi mới nội dung kiểm tra theo Kế hoạch tháng, lựa chọn các nội dung trọng tâm, trọng điểm, những vấn đề còn nhiều vướng mắc nhằm tư vấn, thúc đẩy. Kết quả đã kiểm tra chuyên ngành được 08 đợt với nội dung tương ứng từng tháng¹⁶; kịp thời nhắc nhở, chấn chỉnh, rút kinh nghiệm những tồn tại trong thực hiện nhiệm vụ, không để xảy ra vi phạm phải xử lý;

¹⁶ Kiểm tra chuyên đề: 04 chuyên đề tại 42 đơn vị; Kiểm tra nhiều nội dung: 06 đơn vị; Số đơn vị được kiểm tra đột xuất: 12 đơn vị công lập; Phối hợp kiểm tra, giám sát: 03 chuyên đề.

Cử cán bộ tham gia cùng các Phòng, Ban, Ngành kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài chính; quản lý các nhóm lớp mầm non độc lập; công tác vệ sinh ATTP; công tác xây dựng, bảo trì cơ sở vật chất xây dựng trường chuẩn quốc gia, ...

c) Tham mưu, chỉ đạo, tham dự và tổ chức thành công các cuộc thi cấp huyện, thành phố, quốc gia:

* Đối với cán bộ, giáo viên:

- Tổ chức thành công cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số cấp huyện, công nhận cho 60 sản phẩm thiết bị dạy học số đạt giải (6 giải Nhất, 15 giải Nhì, 18 giải Ba, 21 giải Khuyến khích).

- Thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện, kết quả có: 85 giáo viên THCS, 108 giáo viên TH được công nhận giáo viên dạy giỏi; 13 giáo viên THCS được công nhận giáo viên chủ nhiệm giỏi; tham gia thi giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp thành phố, kết quả có: 04 giáo viên THCS được công nhận (cô giáo Đào Thị Nga – THCS Quang Hưng được Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen); 13 giáo viên được công nhận giáo viên làm Tổng phụ trách Đội giỏi.

* Đối với học sinh THCS:

- Tổ chức thành công cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp huyện; công nhận 37 dự án Khoa học kỹ thuật cấp huyện dành cho 73 HS của 37 giáo viên hướng dẫn đạt giải cấp huyện; công nhận 44 học sinh đạt giải Cuộc thi Toán và KHTN bằng Tiếng Anh và 321 HS đạt giải các môn văn hóa cấp huyện;

- Tổ chức thành công cuộc thi HSG các môn Thể dục thể thao cấp huyện, công nhận 71 học sinh đạt giải (7 Nhất, 4 Nhì, 16 giải Ba, 28 Khuyến khích).

- Tham gia các cuộc thi học sinh giỏi THCS cấp thành phố đạt 73 giải (8 Nhất, 6 Nhì, 29 giải Ba, 30 Khuyến khích). Trong đó, cuộc thi KHKH: 05 dự án đạt giải (02 giải Nhì, 03 giải Tư); cuộc thi giải Toán trên máy tính Casio đạt 02 giải (01 giải Ba, 01 giải Khuyến khích); cuộc thi Toán và KHTN bằng Tiếng Anh đạt 10 giải (03 giải Ba, 07 giải Khuyến khích); cuộc thi HSG các môn văn hóa cấp thành phố đạt 29 giải (01 giải Nhất môn Hóa học của HS trường THCS Trường Sơn; Ba: 09; Khuyến khích: 19); tham gia HKPD cấp thành phố đạt 27 Huy chương (7 HC Vàng, 4 HC Bạc, 16 HC Đồng)¹⁷.

¹⁷ Các cuộc thi cấp thành phố:

- Thi KHKH: 05 dự án đạt giải (02 dự án đạt giải Nhì: Lương Khánh Thiện, Bát Trang; 03 dự án đạt giải Tư: Quang Trung, Quang Hưng, Chiến Thắng);

- Thi giải Toán trên máy tính Casio đạt 02 giải (01 giải Ba: THCS Mỹ Đức, 01 giải KK: L.K.Thiện);

- Thi Toán và KHTN bằng Tiếng Anh đạt 10 giải (03 giải Ba: 02 giải Toán của THCS Mỹ Đức, 01 giải Toán của L.K.Thiện; 07 giải Khuyến khích: 03 giải Toán và KHTN của Trường Sơn, 01 giải KHTN của L.K.Thiện, 01 giải KHTN của N.C.Mỹ, 02 giải Toán và KHTN của TH&THCS Chiến Thắng);

- HKPD đạt 27 Huy chương (7 HC Vàng: 03 HC của THCS Tân Thắng, 02 HC của THCS Trường Thọ, 01 HC của THCS Trường Sơn, 01 HC của THCS Quốc Tuấn; 4 HC Bạc: 01 HC của THCS Tân Thắng, 01 HC của THCS Trường Thọ, 01 HC của THCS Quốc Tuấn, 01 HC của THCS Quốc Tuấn + Quang Trung, 16 HC Đồng: 01 của TH Quốc Tuấn, 15 của THCS: Chiến Thắng, Tân Thắng, Lê Khắc Cần, L.K. Thiện, N.C. Mỹ, Trường Sơn, Thái Sơn, Trường Thành)

- Tham gia các cuộc thi cấp quốc gia đạt 21 giải. Trong đó: 03 giải quốc gia Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai (01 giải Ba, 02 giải KK); 01 giải Khuyến khích vẽ “Ý tưởng trẻ thơ”; HKPD toàn quốc đạt 17 Huy chương (01 HC Vàng, 05 HC Bạc; 11 HC Đồng)¹⁸.

* Đối với học sinh THPT:

- Đã có 198 HS đạt giải trong cuộc thi HSG các môn văn hóa lớp 12, giải Toán bằng máy tính cầm tay, Toán và KHTN bằng Tiếng Anh (trong đó có 10 giải Nhất, 51 giải Nhì, 53 giải Ba, 84 giải Khuyến khích); có 07 dự án đạt giải Cuộc thi KHKT cấp thành phố (02 giải Nhì, 01 giải Ba, 4 giải Tư); có 02 huy chương vàng Môn cầu lông Hội khỏe phù đồng cấp thành phố. Cụ thể:

+ THPT An Lão có 116 giải (07 giải Nhất, 35 giải Nhì, 29 giải Ba, 45 giải KK) trong cuộc thi HSG các môn văn hóa, thi Khoa học kỹ thuật; trong đó có 10 học sinh đạt giải học sinh giỏi bảng A; có 02 huy chương vàng Môn Cầu lông Hội khỏe phù đồng cấp thành phố. So với năm học trước tăng 40 giải.

+ THPT Trần Hưng Đạo có 69 giải (01 giải Nhất, 15 giải Nhì, 21 giải Ba, 32 giải KK). So với năm học trước tăng 13 giải.

+ THPT Quốc Tuấn có 13 giải (01 giải Nhất, 01 giải Nhì, 02 giải Ba, 09 giải KK).

+ THPT Tân Trào có 01 dự án đạt giải Tư trong cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp thành phố.

+ Trung tâm GDNN-GDTX có 6 học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học viên giỏi thành phố (01 giải Nhất, 02 giải Nhì, 02 giải Ba, 01 giải KK).

- Tham gia các cuộc thi cấp quốc gia đạt 07 giải. Trong đó: 01 giải HSG các môn văn hóa (giải Khuyến khích); 04 giải Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai (02 giải Ba, 02 giải KK); HKPD toàn quốc đạt 02 Huy chương (01 HC Bạc; 01 HC Đồng)¹⁹.

d) Tổ chức thẩm định sáng kiến trình Hội đồng khoa học đề nghị UBND huyện công nhận cho 499 sáng kiến (trong đó TT GDNN-GDTX có 01 sáng kiến); bình xét thi đua năm học 2023 -2024 cho các tập thể, cá nhân thuộc 03 khối thi đua MN, TH, THCS. Kết quả:

- UBND huyện đã công nhận danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến” cho: 45/48 tập thể (đạt 100%); danh hiệu “Lao động tiên tiến” cho: 1657/2115 cá nhân

¹⁸ Các cuộc thi cấp quốc gia khối TH, THCS:

- Thi ATGT cho nụ cười ngày mai (01 giải Ba: THCS Trường Thọ; 02 giải KK: THCS Trường Thọ, THCS Quang Hưng); Thi vẽ tranh “Ý tưởng trẻ thơ” 01 giải Khuyến khích của TH Quốc Tuấn.

- Tham gia HKPD toàn quốc đạt 17 Huy chương (01 HC Vàng: THCS Quốc Tuấn, 05 HC Bạc: 03 của THCS Quốc Tuấn, 02 của THCS Thái Sơn; 11 HC Đồng: 04 của THCS Thái Sơn, 04 của THCS Quốc Tuấn, 01 của TH Quốc Tuấn, 01 THCS Trường Thọ, 01 của THCS Tân Thắng).

¹⁹ Các cuộc thi cấp quốc gia khối THPT:

- Thi HSG các môn văn hóa: 01 giải Khuyến khích môn Lịch sử (THPT An Lão);

- Thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai (02 giải Ba, 02 giải KK: THPT Quốc Tuấn);

- Tham gia HKPD toàn quốc đạt 02 Huy chương (01 HC Bạc: THPT Trần Tất Văn; 01 HC Đồng: THPT An Lão).

(đạt 78,34%); danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở” cho: 220/1657 cá nhân (đạt 13,27%) (trong đó cán bộ quản lý là: 65/220, chiếm 29,54%).

- UBND thành phố tặng “Cờ thi đua” cho: 03 tập thể MN Sao Sáng, Tiểu học Quốc Tuấn, Trung học cơ sở Lương Khánh Thiện; tặng Bằng khen cho: 11 tập thể và 41 cá nhân; công nhận danh hiệu “Tập thể lao động xuất sắc” cho 15/48 tập thể chiếm 31,2% số tập thể lao động tiên tiến;

- Đề nghị Chính phủ tặng Bằng khen cho 12 cá nhân; Bộ GD&ĐT tặng Bằng khen cho 08 tập thể và 58 cá nhân; Thành phố công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố” cho 11 cá nhân (trong đó có 02 cá nhân đã có sáng kiến được công nhận cấp thành phố năm học 2022-2023 là Ngô Thị Thu Giang- HT Tiểu học Trường Sơn; Nguyễn Thu Thủy- GV Tiểu học Mỹ Đức 1).

- Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho 23 giáo viên có thành tích xuất sắc tham gia các cuộc thi và bồi dưỡng học sinh giỏi. Giám đốc Sở GD&ĐT tặng Giấy khen cho 01 tập thể có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua (TH Quốc Tuấn).

(Có biểu tổng hợp chi tiết đính kèm)

5.2. Đối với các nhà trường

Cập nhật, triển khai và tổ chức thực hiện các văn bản chỉ đạo kịp thời; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc, nội quy quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ, quy chế chuyên môn. Công tác quản lý tài chính, tài sản được thực hiện nghiêm túc, một số trường hệ thống sổ theo dõi tài sản đảm bảo khoa học, công khai, dân chủ theo quy định tại Thông tư 61 của Bộ Tài chính, Thông tư 36 của Bộ GD&ĐT.

100% các trường đã xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, lựa chọn các chuyên đề kiểm tra theo hướng dẫn tại Công văn số 353/KH-PGD&ĐT ngày 25/9/2023 của Phòng GD&ĐT. Kế hoạch rõ chỉ tiêu, giải pháp, đảm bảo bám sát các văn bản chỉ đạo, các nhiệm vụ trọng tâm trong năm học, thực hiện tốt việc tự đánh giá, lưu biên bản kiểm tra đầy đủ, khoa học. Quan tâm kiểm tra theo kế hoạch, kiểm tra đột xuất giáo viên và các bộ phận. Tự kiểm tra việc thực thi pháp luật trên cơ sở các văn bản qui phạm pháp luật: Điều lệ trường học; qui chế chuyên môn, kiểm tra đánh giá học sinh, qui định về đạo đức nhà giáo, dạy thêm học thêm, soạn thảo và ban hành văn bản, ...

Cán bộ, giáo viên, nhân viên thực thi pháp luật nghiêm túc, 48/48 trường bố trí phòng tiếp dân, nội quy tiếp dân, sổ tiếp công dân; công khai lịch tiếp công dân và cử cán bộ tiếp công dân.

Tuy nhiên, công tác quản lý, quản trị tại một số nhà trường chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới, cụ thể:

- Tình trạng đơn thư mất đoàn kết nội bộ, phản ánh của người dân vẫn xảy ra;
- Việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kiểm tra nội bộ chưa đầy đủ, hồ sơ chưa khoa học, kịp thời;

- Công khai tài chính chưa đảm bảo quy định về trình tự thủ tục và thời gian, biểu mẫu quy định tại Thông tư 61;
- Chưa quan tâm đầu tư tủ sách pháp luật; kỹ thuật trình bày, thể thức văn bản phát hành chưa đúng qui định.
- Quản lý hành chính, đội ngũ CB, GV, NV một số nơi chưa khoa học, chặt chẽ, đảm bảo tính pháp lý.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

*** Kết quả đạt được:**

Năm học 2023-2024 diễn ra trước bối cảnh kinh tế, xã hội huyện nhà ổn định; sự quan tâm, giúp đỡ của cấp ủy, chính quyền các cấp, của lãnh đạo Huyện và Sở GDĐT. Với tinh thần đoàn kết, linh hoạt, nỗ lực vượt khó, các nhà trường đã hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học; các hoạt động giáo dục toàn diện, giáo dục đạo đức lối sống, lí tưởng cách mạng, hướng nghiệp dạy nghề, giáo dục kĩ năng sống đạt kết quả tốt. Cơ sở vật chất, cảnh quan, môi trường ngày càng khang trang, sạch đẹp; nề nếp kỉ cương, an ninh, an toàn trường học trên địa bàn huyện được duy trì tốt. Chất lượng học sinh đại trà ổn định, tiến bộ hơn năm học trước; chất lượng học sinh giỏi có chiều hướng tiến bộ cả về giải văn hóa lẫn thể dục thể thao.

*** Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân:**

- Một bộ phận CBQL, giáo viên chuyên môn (quản trị nhà nước, dạy học) còn hạn chế; đội ngũ cốt cán cấp thành phố ít, chưa đồng đều ở các môn học/ lĩnh vực giáo dục. Giáo viên đứng lớp thiếu số lượng, không đồng bộ về cơ cấu môn học, không đồng đều giữa các nhà trường, nguyên nhân nguồn tuyển dụng hạn chế, giao lao động chưa phù hợp thời điểm.
- Thiết bị dạy học tối thiểu chưa được đầu tư đồng bộ, chưa đáp ứng được yêu cầu đổi mới Chương trình GDPT 2018. Tiến độ sửa chữa, xây mới còn chậm. Kiểm định và kiểm định lại chậm do thiếu ngân sách, sáp nhập và sửa đổi Thông tư.
- Công tác vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các nguồn tài trợ diễn ra thường xuyên, đúng quy trình, đúng đối tượng, đảm bảo công khai minh bạch song chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới (tổng kinh phí huy động giảm), nguyên nhân do e ngại làm sai, áp lực dư luận xã hội,...
- Chất lượng học sinh giỏi các môn văn hóa chưa thực sự bứt phá, nguyên nhân do công tác phát hiện và cơ chế cho hoạt động bồi dưỡng chưa hiệu quả.
- Nhiệm vụ chuyển đổi số ở một số nội dung chưa mạnh mẽ, tin bài đăng trên website chưa thường xuyên, phong phú; thiết bị dạy học hiện đại ít, máy tính phục vụ dạy tin học thiếu, nguyên nhân do nhận thức, chưa được quan tâm thích đáng, thiếu cán bộ chuyên trách.

Phần 2

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2024-2025

I. MỤC TIÊU

Thực hiện chủ đề ***“Kỷ cương trách nhiệm, đổi mới không ngừng, nâng cao chất lượng”***, chủ đề năm 2024 của huyện ***“Đẩy mạnh công tác giải phóng mặt bằng, chỉnh trang đô thị, xây dựng nông thôn mới và chuyển đổi số”***, các nhiệm vụ trọng tâm năm 2024 được UBND huyện giao. Giáo dục huyện nhà tiếp tục thực hiện đổi mới toàn diện, tăng cường giáo dục lý tưởng cách mạng, tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, thể chất cho học sinh; xây dựng văn hóa học đường, chú trọng xây dựng văn hóa ứng xử lành mạnh, phát huy những giá trị tích cực về thuần phong, mỹ tục, nêu cao tinh thần tương thân, tương ái, đoàn kết; thực hiện tốt phòng, chống dịch bệnh, bạo lực học đường, phòng chống tai nạn, đuối nước, phòng cháy chữa cháy, đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn thực phẩm. Bảo đảm cho tất cả học sinh được học tập, vui chơi, trải nghiệm trong môi trường nhà trường an toàn, hạnh phúc. Cụ thể:

1. Đối với giáo dục Mầm non

Tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về giáo dục mầm non; đổi mới cơ chế quản lý (tài chính, chuyên môn, hồ sơ chuyên môn); tăng cường nề nếp kỷ cương, kiểm tra chấn chỉnh kịp thời sai phạm các cơ sở giáo dục mầm non (ngoài công lập);

Triển khai ứng dụng phương pháp STEAM; trẻ làm quen với Tiếng Anh; đẩy mạnh ứng dụng CNTT, chuyên đổi số; khai thác hiệu quả hạ tầng công nghệ thông tin đã được trang bị; hoàn thiện, bổ sung, khai thác sử dụng tài nguyên học liệu số phù hợp, đúng mục đích; Tổng kết, đánh giá triển khai Chuyên đề “Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm giai đoạn 2021-2025”, nhân rộng các mô hình điển hình, cách làm sáng tạo, thực hiện hiệu quả Chuyên đề.

Tích cực triển khai đồng bộ các giải pháp nâng cao tỉ lệ huy động trẻ nhà trẻ ra lớp đạt mức huy động bình quân của toàn thành phố. Duy trì và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ em 5 tuổi, chuẩn bị các điều kiện triển khai phổ cập GDMN cho trẻ em mẫu giáo.

2. Đối với giáo dục Tiểu học

Tiếp tục chỉ đạo việc quản lý, tổ chức dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất học sinh; tăng cường giáo dục đạo đức, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo phù hợp với điều kiện của từng trường. Triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các khối lớp. Tiếp tục thực hiện giáo dục STEM tiếp cận theo định hướng của Chương trình giáo dục phổ thông. Đánh giá 05 năm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Duy trì tỷ lệ học 02 buổi/ngày đạt 100%, tỷ lệ học sinh được học ngoại ngữ đạt 99,8%; tỷ lệ học sinh học tin học đạt trên 50,0% (100% học sinh lớp 5 được học Tin học); triển khai giáo dục kỹ năng công dân số cho học sinh.

Huy động 100% số trẻ trong độ tuổi đi học tiểu học, tích cực vận động trẻ em khuyết tật học hòa nhập, duy trì sĩ số học sinh, giảm tỉ lệ lưu ban, không có học sinh bỏ học, củng cố giữ vững chất lượng phổ cập mức độ 3.

3. Đối với giáo dục Trung học cơ sở

Nâng cao chất lượng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Đánh giá 04 năm thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Đẩy mạnh hoạt động giáo dục toàn diện: học sinh nghiên cứu khoa học, giáo dục STEM, trải nghiệm hướng nghiệp, ngoại ngữ, dạy tin học theo chuẩn quốc tế; đổi mới nội dung, phương thức giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau TN THCS. Nâng cao hơn nữa chất lượng thi vào lớp 10-THPT.

Tiếp tục duy trì vững chắc chất lượng phổ cập mức độ 3; nâng cao chất lượng PCGD Trung học và Nghề.

4. Giáo dục Trung học phổ thông

Đề nghị tiếp tục triển khai hiệu quả các nhiệm vụ chuyên môn dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GDĐT; nâng cao thành tích trong kì thi TN THPT, thi HSG các cấp; tăng cường công tác xã hội hóa giáo dục, phối hợp chặt chẽ Hội PHHS, với cấp ủy, chính quyền huyện thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương.

5. Giáo dục thường xuyên

Đề nghị tăng cường chỉ đạo hướng dẫn nhằm duy trì kết quả công tác PCGD, XMC. Đổi mới công tác quản lý, nâng cao hiệu quả hoạt động, tổ chức thực hiện tốt Chương trình GDPT 2018 và các chương trình đào tạo, bồi dưỡng khác đáp ứng nhu cầu học tập suốt đời của nhân dân; phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện có hiệu quả Đề án “Xây dựng xã hội học tập giai đoạn 2021-2030”.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế theo Kế hoạch của UBND thành phố về thực hiện Kết luận số 91-KL/TW, ngày 12/8/2024 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI

2. Chuẩn hóa, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo

Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng đối với cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên để tạo sự đoàn kết, thống nhất trong toàn ngành; xây dựng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục thực sự gương mẫu, là tấm gương sáng về mọi mặt cho học sinh noi theo;

Chủ động bồi dưỡng giáo viên về chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng mềm, kỹ năng xử lý tình huống; phương pháp, kỹ thuật dạy học, đổi mới kiểm tra – đánh giá ... Triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình bồi dưỡng thường xuyên đảm bảo chất lượng, đáp ứng thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018;

Thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo Chuẩn gắn với thực hiện đổi mới nội dung, hình thức, phương pháp và kết quả thực hiện nhiệm vụ của tập thể nhà trường.

Tiếp tục rà soát số lượng, chất lượng giáo viên hiện có, phối hợp với Phòng Nội vụ tham mưu UBND huyện có giải pháp đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, điều động, khắc phục tình trạng thiếu, thừa thiếu cục bộ.

3. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về giáo dục; đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát; ngăn chặn, xử lý nghiêm những tiêu cực

Đổi mới công tác quản lý giáo dục, quản trị nhà trường theo hướng tăng quyền tự chủ, nâng cao trách nhiệm giải trình, phát huy dân chủ trong các cơ sở giáo dục và đào tạo.

*** Đối với Phòng GD&ĐT**

Chủ động tham mưu với Huyện uỷ - HĐND- UBND huyện; phối hợp chặt chẽ với cấp uỷ - chính quyền các xã thị trấn, các ban ngành đoàn thể, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch về giáo dục và đào tạo của thành phố, huyện (quy hoạch xây dựng mạng lưới trường, lớp, trường trọng điểm gắn với sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã; tham mưu tuyển dụng, sắp xếp, điều động luân chuyển, kiện toàn kịp thời cán bộ, giáo viên, nhân viên theo qui định hiện hành);

Rà soát cơ chế, chính sách, những bất cập, hạn chế để kịp thời tham mưu, phối hợp tháo gỡ khó khăn cho các nhà trường;

Đẩy mạnh kiểm tra, giám sát đối với các cơ sở giáo dục trên địa bàn (nhất là các cơ sở ngoài công lập). Tập trung kiểm tra giải quyết kịp thời những tồn tại, chấn chỉnh sai phạm; khắc phục tình trạng đơn thư, phản ánh không đúng thực tế. Kiên quyết xử lý và tham mưu xử lý nghiêm những vi phạm trong quản lý, dạy thêm, thu thêm không đúng qui định (lạm thu) ...

*** Đối với các nhà trường**

Xây dựng và thực hiện tốt quy chế hoạt động của đơn vị: quy chế làm việc, nội quy quy chế cơ quan, quy chế chi tiêu nội bộ..., thực hiện nghiêm túc quy chế của ngành (quy chế chuyên môn, dạy đúng đủ chương trình).

Thực hiện nghiêm túc các quy định về quản lý tài chính, mua sắm thiết bị dạy học, quy chế dân chủ, bảo đảm công khai, minh bạch trong các cơ sở giáo dục (thực hiện Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017, Thông tư 16/2018/TT/ BGD ngày 03/8/2018 quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân).

Nêu cao vai trò trách nhiệm của người đứng đầu; chú trọng quản lý, phối hợp hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo Thông tư 55/2011/TT-BGD&ĐT.

Tiếp tục rà soát, bổ sung vào Kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường đến 2025, định hướng 2030 gắn với việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp xã và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030.

4. Đẩy mạnh xã hội hóa nhằm tăng cường các nguồn lực đầu tư bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất cho dạy học

Có giải pháp hiệu quả để huy động các nguồn lực hợp pháp, ưu tiên đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị dạy học bảo đảm thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018, dần khắc phục tình trạng thiếu phòng học, phòng chức năng, bộ môn theo tinh thần chỉ đạo tại Nghị quyết 94 – NQ/HU của Ban Thường vụ Huyện ủy;

Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả về quản lý tài chính, quản lý thu – chi theo các quy định hiện hành, đảm bảo công khai minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả; không còn tình trạng đơn thư, ý kiến của cha mẹ học sinh;

Đẩy mạnh các hoạt động xã hội hóa, vận động, sử dụng nguồn tài trợ có hiệu quả theo Thông tư 16 của Bộ GD&ĐT;

Phối hợp với các phòng chuyên môn tăng cường bồi dưỡng, nâng cao trình độ chuyên môn cho viên chức làm công tác tài chính, quản lý thiết bị dạy học.

5. Đẩy mạnh truyền thông, chuyển đổi số và cải cách hành chính

(Nhiệm vụ trọng tâm năm 2024)

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, tuyên truyền những kết quả đạt được của nhà trường để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận; phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo chí địa phương, kịp thời cung cấp thông tin để định hướng dư luận. Chủ động đưa tin, bài về các hoạt động của ngành, về gương người tốt, việc tốt.

Chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức dạy học, chăm sóc, nuôi dưỡng; quản lý các hoạt động chuyên môn (xây dựng hệ thống camera giám sát phòng học); quản lý kết quả học tập của học sinh; quản lý tài chính; tăng cường mối liên hệ giữa nhà trường với cha mẹ học sinh và cộng đồng (tiếp tục triển khai sổ điểm, học bạ, sổ liên lạc điện tử); mua sắm thiết bị dạy học, xây dựng phòng học thông minh, thư viện điện tử.

Đẩy mạnh chuyển đổi số nhằm nâng cao chất lượng dạy học, quản lý giáo dục và cải cách hành chính lĩnh vực giáo dục và đào tạo theo hướng đơn giản, nhanh chóng, tiện lợi, chính xác. Tiếp tục phát triển nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng, hoàn thiện kho học liệu số dùng chung. Phát huy kết quả Cuộc thi xây dựng thiết bị dạy học số năm 2023 do Phòng GDĐT tổ chức, các trường tiếp tục triển khai phong trào thiết kế, sáng tạo làm thiết bị dạy học số; tích cực tham gia Cuộc thi Xây dựng thiết bị dạy học số do Sở GDĐT, Bộ GDĐT tổ chức.

6. Tăng cường công tác kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường học đạt chuẩn quốc gia

(Chỉ tiêu giao năm 2024)

Đẩy mạnh xây dựng trường chuẩn quốc gia gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025. Chủ động xây dựng lộ trình cụ thể, tích cực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương thực hiện công tác xây dựng cơ sở vật chất, hoàn thiện hồ sơ đánh giá ngoài đề nghị công nhận và công nhận lại theo chỉ đạo tại Kế hoạch 3880/QĐ-UBND ngày 28/9/2022 của UBND huyện và Công văn số 88/PGD&ĐT ngày 24/5/2022 của Phòng GD&ĐT.

III. ĐỀ XUẤT KIẾN NGHỊ

Để giúp cho ngành thực hiện tốt nhiệm vụ năm học 2024-2025, Phòng GD&ĐT có một số kiến nghị, đề xuất đối với Sở GD&ĐT, UBND huyện:

1. Đối với Sở GD&ĐT

- Tham mưu cho thành phố: giao chỉ tiêu lao động cho ngành giáo dục kịp thời theo năm học; có cơ chế chính sách thu hút đào tạo, bồi dưỡng giáo viên.
- Sở GD&ĐT giúp đỡ huyện tăng cường công tác tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ phù hợp, kịp thời đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình GDPT 2018.

2. Đối với Huyện

- Đề nghị Huyện ủy – HĐND - UBND huyện chỉ đạo các ngành, các xã, thị trấn quy hoạch mạng lưới trường, điểm trường, bổ sung quỹ đất, xây dựng thêm phòng học, phòng chức năng; đẩy nhanh tiến độ sửa chữa trường học theo kế hoạch.
- Chỉ đạo bố trí nguồn kinh phí đầu tư công cho mua sắm TBDH tối thiểu theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu trên, giao các bộ phận chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025; tổ chức Hội nghị giao ban xây dựng, thống nhất giải pháp thực hiện cụ thể đối với từng bậc học hoàn thành trước ngày 31/8/2024; Hiệu trưởng các nhà trường xây dựng kế hoạch, chỉ tiêu, giải pháp cụ thể và phối hợp với Công đoàn tổ chức Hội nghị cán bộ, viên chức và người lao động để triển khai tại đơn vị (dự kiến hoàn thành trước ngày 21/9/2024)./.

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để BC);
- TT HU-HĐND-UBND (để BC);
- Các phòng, ban liên quan, xã, thị trấn (để PH);
- LĐ, CV PGD (để CĐ và TH);
- Các trường MN, TH, THCS (để TH);
- Lưu: VT.

TRƯỞNG PHÒNG

Vũ Trọng Dũng